

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA**

Số: 98/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hậu lộc, ngày 22 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017, giữa:

**Nguyên đơn:* Anh Đặng Văn T.. - SN: 1983.

Địa chỉ: Thôn M.. H., xã M.. L., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

**Bị đơn:* Chị Trần Thị T... - SN: 1982.

Địa chỉ: Thôn M... H., xã M.. L., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

** Nguyên đơn:* Anh Đặng Văn T... - SN: 1983.

Địa chỉ: Thôn M...H..., xã M...L., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

** Bị đơn:* Chị Trần Thị T... - SN: 1982.

Địa chỉ: Thôn M...H..., xã M...L., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Đặng Văn T.. và chị Trần Thị T.. xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Đặng Văn T.. và chị Trần Thị T.. thống nhất xác định: Vợ chồng không có con chung, chị Trần Thị T.. có 01 con riêng, cháu tên là Đặng Nhật N., sinh ngày 13/01/2011. Ly hôn, chị T.. có trách nhiệm chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Nhật N., anh Tuất không có nghĩa vụ cấp dưỡng.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh Đặng Văn T.. và chị Trần Thị T.. thống nhất: Vợ chồng có một số tài sản và công nợ chung, nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Đặng Văn T.. và chị Trần Thị T.. thống nhất thỏa thuận: Anh T.. chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà anh T.. đã nộp, trả lại cho anh T.. 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2015/0002656 ngày 21/6/2017. Chấp nhận anh T.. đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- UBND xã Ng..L., H.Hậu Lộc;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ
Tòa án ND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên